

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGHI SƠN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 121/2021/HS-ST
Ngày: 16-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHI SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Thanh Hải

2. Ông Lê Thế Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa

- Đại diện VKSND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Duyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 123/2021/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 132/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Văn R - Sinh ngày 20/12/1968 tại phường T, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa; Nơi thường trú: Tổ dân phố T, phường T, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/10; Con ông: Lê Văn X (Đã chết) và con bà: Nguyễn Thị N - Sinh năm 1933; Có vợ: Lê Thị B - Sinh năm 1969; Có 03 con, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 2005.

Tiền án: Năm 2000, bị Tòa án nhân dân huyện Tĩnh Gia (nay là TAND thị xã Nghi Sơn) xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản công dân” và “Cố ý hủy hoại tài sản công dân”. Bị cáo chưa chấp hành xong bản án.

Tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 05/4/1995, 04/7/1995 và ngày 14/6/1996 bị UBND xã Tĩnh Hải, huyện Tĩnh Gia (nay là phường Tĩnh Hải, thị xã Nghi Sơn) xử phạt vi phạm hành chính về các hành vi: “Cố ý gây thương tích”; “Hủy hoại tài sản công dân” và “Trộm cắp tài sản công dân”;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/6/2021 đến ngày 12/6/2021 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:** Anh Lê Văn V – Sinh năm 1969

Địa chỉ: Tổ dân phố D, phường X, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào trưa ngày 05/6/2021, Lê Văn R đến quán tạp hóa của gia đình anh Lê Văn V ở tổ dân phố D, phường X, thị xã N, Thanh Hóa để mua lưới đánh bắt thủy, hải sản. Quá trình mua lưới, R quan sát thấy có nhiều lưới mới để trong bì đặt gần cửa sổ nhà kho phía Đông Nam của nhà anh V nên nảy sinh ý định trộm cắp số lưới trên. Đến 00 giờ 30 phút ngày 06/6/2021, R đi bộ từ nhà mình đến nhà anh V, đi theo con đường bên hông phía Tây nhà anh V, rồi trèo qua cổng phụ sau nhà, đi vào khu vực sân sau, lại cửa sổ nhà kho phía Đông Nam. Phát hiện thấy cửa sổ nhà kho không đóng nên R cho tay qua song cửa sổ, kéo bì lưới lại gần, rồi lấy lần lượt từng tay lưới (vàng lưới) ra ngoài, bỏ xuống sân. Sau khi lấy được 26 tay lưới, R kéo bì đựng lưới ra ngoài, R cho số lưới vào bì rồi mang ra cổng phụ. Khi đang chuẩn bị ném bì lưới qua cổng phụ thì bị gia đình anh V cùng tổ công tác Công an phường X phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tang vật là 26 tay lưới gồm: 20 tay lưới màu xanh, 06 tay lưới màu trắng. Đến 03 giờ 30 phút ngày 06/06/2021, Công an phường X bàn giao hồ sơ vụ việc, đối tượng cùng tang vật cho cơ quan CSĐT Công an thị xã Nghi Sơn xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại kết luận định giá số 66/KLĐGTS ngày 06/07/2021 của Hội đồng định giá tài sản UBND thị xã Nghi Sơn kết luận: 26 tay lưới (vàng lưới) đánh bắt thủy, hải sản dài 80cm được buộc thành cuộn, trong đó 20 tay lưới màu xanh và 06 tay lưới màu trắng. Tất cả tay lưới đều mới và chưa qua sử dụng có giá trị là 4.560.000 đồng.

Về dân sự và xử lý vật chứng: Cơ quan Công an đã thu giữ vật chứng là 26 tay lưới là tài sản Lê Văn R trộm cắp được. Sau khi định giá, cơ quan CSĐT đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp anh Lê Văn V.

Bản cáo trạng số 128/CT-VKSNS ngày 27/08/2021 của VKSND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Lê Văn R về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

** Tại phiên tòa Viện kiểm sát đề nghị:*

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Mức hình phạt mà VKS đề nghị xử phạt đối với bị cáo là tù 09 tháng đến 12 tháng tù (được trừ 06 ngày tạm giữ). Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an thị xã Nghi Sơn đã trả lại cho anh Lê Văn V 26 tay lưới; Anh V đã nhận đủ số tài sản nói trên và không có yêu cầu gì thêm nên đề nghị HĐXX không xem xét.

- Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cơ quan điều tra Công an thị xã Nghi Sơn, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm công khai hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa hôm nay có đủ căn cứ để khẳng định VKSND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là có căn cứ.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Do đó, HĐXX có đủ cơ sở kết luận Lê Văn R phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xét tính chất vụ án: Bị cáo là người có đủ năng lực về mọi mặt để nhận thức được “Trộm cắp tài sản” là hành vi vi phạm pháp luật và là tội phạm. Song, do lười biếng, muốn hưởng thụ mà lại không chịu lao động nên bị cáo đã bất chấp pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác mà còn làm ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do đó, việc đưa bị cáo ra xét xử buộc phải chịu một hình phạt là cần thiết và cần phải có đường lối xử lý tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, HĐXX thấy rằng:

Bị cáo là người có nhân thân xấu và đang có 01 tiền án đó là: Năm 2000, bị Tòa án nhân dân huyện Tĩnh Gia (nay là TAND thị xã Nghi Sơn) xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản công dân” và “Cố ý hủy hoại tài sản công dân”, tính đến thời điểm phạm tội bị cáo chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Lần này đề có tiền phục vụ cho nhu cầu cá nhân của mình nên bị cáo đã thực hiện hành vi

“Trộm cắp tài sản”, điều này thể hiện bị cáo xem thường pháp luật và cố tình phạm tội. Do đó nghĩ cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức cải tạo và giáo dục bị cáo cũng như răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đó là: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra Công an thị xã Nghi Sơn đã trả lại cho anh Lê Văn V 26 tay lưới; Anh V đã nhận đủ số tài sản nói trên và không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5 triệu đồng đến 50 triệu đồng". Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thì bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định. Do đó, HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm và án phí Dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Lê Văn R.

- **Tuyên bố:** Lê Văn R phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- **Xử phạt:** Lê Văn R 09 (chín) tháng tù, được trừ 06 (sáu) ngày tạm giữ. Thời hạn tù còn lại là 08 (tám) tháng 24 (hai mươi tư) ngày, tính từ ngày bắt thi hành án.

- **Án phí và quyền kháng cáo:** Áp dụng các điều 136; 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Các điểm a khoản 1 Điều 23; mục 1 phần I và điểm b tiểu mục 1.3 mục 1 phần II Danh mục án phí, lệ phí Tòa án - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Văn R phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt bị hại tại phiên tòa. Tuyên bố bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại Ủy ban nhân dân xã (phường, thị trấn) nơi người đó cư trú.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành

án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND thị xã Nghi Sơn;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan CSĐT Công an thị xã Nghi Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã Nghi Sơn;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Chi cục THADS thị xã Nghi Sơn;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Lê Thị Hạnh